

Số: 304-18/QĐ-DSG-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 08 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc xác định điểm chuẩn trúng tuyển đại học hệ chính quy tập trung  
xét tuyển bằng học bạ lớp 12 trong đợt 3

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 57/2004/QĐ-TTg ngày 06/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-TTg ngày 16/03/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Dân lập Công nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 4488/QĐ-BGDĐT ngày 19/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017;

Căn cứ đề án tuyển sinh năm 2018 của Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được giao năm 2018 của Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Xác định điểm chuẩn trúng tuyển đại học hệ chính quy tập trung, xét tuyển bằng học bạ lớp 12 trong đợt 3 (30/07/2018 ÷ 03/08/2018). Điểm chuẩn áp dụng cho đối tượng học sinh phổ thông thuộc khu vực 3. Mỗi khu vực ưu tiên cách nhau 0,25 điểm; mỗi nhóm đối tượng ưu tiên cách nhau 1,0 điểm.

Các ngành đào tạo	Các tổ hợp xét tuyển	Mã ngành - Điểm chuẩn (*)
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7510203
	Toán + Lý + Hóa	≥ 18,0 điểm
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Toán + Ngoại ngữ + Hóa	
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7510301
	Toán + Lý + Hóa	≥ 18,0 điểm
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Toán + Ngoại ngữ + Hóa	

Các ngành đào tạo	Các tổ hợp xét tuyển	Mã ngành - Điểm chuẩn (*)
Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7510302 ≥ 18,0 điểm
	Toán + Lý + Hóa	
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Toán + Ngoại ngữ + Hóa	
Công nghệ thông tin	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7480201 ≥ 24,0 điểm
	Toán + Lý + Hóa	
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Toán + Văn + Lý	
Công nghệ thực phẩm	Toán + Lý + Hóa	7540101 ≥ 18,0 điểm
	Toán + Hóa + Sinh	
	Toán + Ngoại ngữ + Sinh	
	Toán + Ngoại ngữ + Hóa	
Quản trị kinh doanh	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7340101 ≥ 21,0 điểm
	Toán + Lý + Hóa	
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Văn + Ngoại ngữ + Sử	
Kỹ thuật xây dựng	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7580201 ≥ 18,0 điểm
	Toán + Lý + Hóa	
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Toán + Ngoại ngữ + Hóa	
Thiết kế công nghiệp	Toán + Văn + Ngoại ngữ	7210402 ≥ 18,0 điểm
	Toán + Lý + Hóa	
	Toán + Ngoại ngữ + Lý	
	Văn + Ngoại ngữ + Vẽ mỹ thuật	

(\*) Điểm chuẩn: Tổng điểm trung bình cuối năm lớp 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển

**Điều 2.** Các Ông/Bà thành viên Hội đồng tuyển sinh năm 2018, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng/phó khoa và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Lưu: PĐT, HV (4).

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
HIỆU TRƯỞNG**



**PGS, TS. Cao Hào Thi**